

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2025/HS-PT
Ngày 17 tháng 01 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

Các Thẩm phán: Bà Phan Thị Minh Tâm và bà Nguyễn Ngọc Giao.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Hà Phương My và ông Lý Trương Khang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên

Trong các ngày 14 và ngày 17 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 347/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Phan Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: **Phan Thị T**, sinh ngày 01/01/1965, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo phật giáo H; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn B và bà Trần Thị D; chồng là Nguyễn Văn V và có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/01/2022 bị Công an huyện C xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (đã nộp phạt ngày 14/8/2024)

Bị cáo được tại ngoại (có mặt).

Trong vụ án còn có những người tham gia tố tụng khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 18/7/2022, Công an thị trấn V kiểm tra hành chính phát hiện Phan Thị T đang ghi bán số lô, số đề nhận tại khu vực khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản vi

phạm và thu giữ vật chứng gồm: 01 tờ phoi đề có ghi các con số bán trong ngày 18/7/2022 gồm các đài Đồng Tháp, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền là 16.916.000 đồng; 329.000 đồng tiền mặt; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A54; 01 điện thoại di động hiệu Oppo Reno3; 01 xe mô tô biển số 67C1-5923.

Quá trình điều tra xác định: Phan Thị T bắt đầu ghi bán số lô, số đề từ ngày 10/7/2022 cho đến ngày 18/7/2022 thì bị phát hiện. Hằng ngày, T ghi bán số lô, số đề theo các đài xổ số kiến thiết khu vực M và M. Đối với số đầu 02 con, số lô 02 con, lô B 02 con nếu người mua con số với số tiền 1.000 đồng thì trúng 80.000 đồng, số lô 03 con nếu người mua 1.000 đồng thì trúng 500.000 đồng. Đối với số đá, nếu người mua con số với số tiền 1.000 đồng thì trúng 600.000 đồng. Đồng thời, khi có kết quả thắng thua T trực tiếp thanh toán tiền với người mua số lô, số đề trúng; cụ thể như sau:

- Ngày 14/7/2022, Tỏ ghi bán số lô, số đề theo kết quả đài xổ số kiến thiết An Giang cho một người sử dụng Nick Zalo tên Hương D1 (không rõ họ, tên địa chỉ) được tổng số tiền trên phoi là 2.550.000 đồng.

- Ngày 16/7/2022, T ghi bán số lô, số đề đài Hà Nội cho một người sử dụng Nick Zalo tên Mai N (không rõ họ tên, địa chỉ), tổng số tiền trên phoi là 4.180.000 đồng; chị B1 (không rõ họ tên, địa chỉ) tổng số tiền trên phoi là 5.480.000 đồng, kết quả xổ số chị B1 trúng 4.000.000 đồng, tổng số tiền là 9.480.000 đồng; ghi bán số lô, số đề theo kết quả đài xổ số kiến thiết Long An cho Kim A (không rõ họ tên, địa chỉ) tổng số tiền trên phoi là 6.211.000 đồng, kết quả số trúng 4.000.000 đồng, tổng số tiền là 10.211.000 đồng.

- Ngày 17/7/2022, T ghi bán số lô, số đề theo kết quả đài xổ số kiến thiết Kiên Giang và đài Hà Nội cho người sử dụng Nick Zalo tên N1 (không rõ họ tên, địa chỉ); cụ thể: đài K tổng số tiền trên phoi là 17.860.000 đồng, kết quả xổ số trúng 2.400.000 đồng, tổng số tiền là 20.260.000 đồng; đài H1 tổng số tiền trên phoi là 8.160.000 đồng, kết quả xổ số trúng 240.000 đồng, tổng cộng 8.400.000 đồng; Bùi Thị Ngọc T1 (Gái) theo kết quả đài xổ số kiến thiết Kiên Giang tổng số tiền trên phoi là 224.000 đồng; đài H1 tổng số tiền trên phoi là 1.361.000 đồng. Ngoài ra, T còn sử dụng Nick Zalo tên Bảo A1 Bảo Thi giữ lại số đá đài Hà Nội số tiền 1.288.000 đồng, kết quả xổ số Tỏ trúng 1.800.000 đồng, tổng cộng 3.088.000 đồng.

Ngày 18/7/2022, T ghi bán số lô, số đề cho người sử dụng Nick Zalo tên N1, Kim A, chị Bảy L, D2 (không rõ họ, tên địa chỉ) theo kết quả đài xổ số kiến thiết Đồng Tháp, Cà Mau và Thành phố Hồ Chí Minh được tổng số tiền trên phoi là 16.916.000 đồng bị phát hiện.

Tại Kết luận giám định số: 448/KL-KTHS ngày 24/01/2023, Phòng K1 - Công an tỉnh A, kết luận: Tìm thấy dữ liệu nghi vấn có liên quan, lưu trữ trong: 02 điện thoại di động (ký hiệu: A1, A2) do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện C gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 51/2024/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Phan Thị T phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Phan Thị T 01 năm tù. Căn cứ khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 107 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 329.000 đồng; trả cho bà Nguyễn Thị Mai K 01 xe mô tô biển số 67C1 - 5923, màu đỏ nhãn hiệu Air Blade, biển số: 67C1 – 5923; buộc bị cáo Phan Thị T nộp số tiền 75.291.000 đồng. Ngoài ra, còn tính án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, bị cáo Phan Thị T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phan Thị T vẫn khai nhận như đã khai tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu và có quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Thị T. Sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Thị T làm trong hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung: Quá trình xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Phan Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã tóm tắt nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền

lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày từ 14/7/2024 đến 18/7/2024, căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết khu vực M và Miền B2, bị cáo Phan Thị T đã có hành vi đánh bạc trái phép ăn tiền dưới hình thức ghi bán số lô, đề; hành vi cụ thể như sau:

- Ngày 14/7/2022, bị cáo Phan Thị T có hành vi ghi bán số lô, số đề cho một người sử dụng Nick Zalo tên Hướng D1 (không rõ họ, tên địa chỉ), tổng số tiền trên phôi là 2.550.000 đồng.

- Ngày 16/7/2022, bị cáo Phan Thị T có hành vi ghi bán số lô, số đề cho người sử dụng Nick Zalo tên Mai N (không rõ họ tên, địa chỉ), số tiền trên phôi là 4.180.000 đồng; người có tên chị B1 (không rõ họ tên, địa chỉ) số tiền trên phôi là 5.480.000 đồng, kết quả xổ số chị B1 trúng 4.000.000 đồng, tổng số tiền là 9.480.000 đồng; người có tên Kim A (không rõ họ tên, địa chỉ) số tiền trên phôi là 6.211.000 đồng, kết quả xổ số trúng 4.000.000 đồng, tổng số tiền là 10.211.000 đồng. Tổng cộng là 23.871.000 đồng.

- Ngày 17/7/2022, bị cáo Phan Thị T có hành vi ghi bán số lô, số đề cho người sử dụng Nick Zalo tên N1 (không rõ họ tên, địa chỉ) số tiền trên phôi là 26.020.000 đồng, kết quả xổ số trúng 2.640.000 đồng, tổng số tiền là 28.660.000 đồng; Bùi Thị Ngọc T1 (Gái) số tiền trên phôi là 1.585.000 đồng. Ngoài ra, Phan Thị T còn sử dụng Nick Zalo tên Bảo A1 Bảo Thi giữ lại số đá đài Hà Nội số tiền 1.288.000 đồng, kết quả xổ số Tèo trúng 1.800.000 đồng, tổng cộng 3.088.000 đồng.

- Ngày 18/7/2022, Phan Thị T có hành vi ghi bán số lô, số đề cho người sử dụng Nick Zalo tên N1, Kim A, chị Bảy L, D2 (không rõ họ, tên địa chỉ) tổng số tiền trên phôi là 16.916.000 đồng bị phát hiện quả tang.

Như vậy, tổng số tiền Phan Thị T đánh bạc ngày 14/7/2024 là 2.550.000 đồng; ngày 16/7/2022 là 23.871.000 đồng; ngày 17/7/2022 là 33.333.000 đồng; ngày 18/7/2022 là 16.916.000 đồng.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phan Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo Phan Thị T, Hội đồng xét xử xét thấy:

[4.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án và bất bình. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội.

[4.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình

sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội để xử phạt tù đối với bị cáo Phan Thị T là có căn cứ, mức hình phạt 01 năm tù (trên khởi điểm của khung hình phạt quy định) là tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Lễ ra phải giữ nguyên án sơ thẩm, tuy nhiên xét thấy: Mặc dù bị cáo phạm tội nhiều lần nhưng các lần phạm tội đều là tội phạm ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo là phụ nữ, học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Ngoài ra, trong quá trình điều tra, bị cáo đã khai nhận các lần mua bán trước đó; việc bị cáo khai nhận các lần phạm tội này được xem là tự thú nhưng cấp sơ thẩm lại không xem xét, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội tự thú*” được quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là có thiếu sót. Đồng thời, giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp đơn có xác nhận của chính quyền địa phương xác nhận cha bị cáo là người có công với cách mạng, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng số tiền thu lợi bất chính, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và chấp hành pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội thực sự ăn năn hối cải như đề xuất của Kiểm sát viên.

[5] Về các biện pháp tư pháp:

[5.1] Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 thì việc tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy được áp dụng đối với: công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội; vật hoặc tiền do phạm tội hoặc do mua bán, đồ đạc những thứ ấy mà có; khoản tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội; vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; vật không có giá trị hoặc không sử dụng được.

[5.2] Trong vụ án này, bị cáo có hành vi đánh bạc trái phép nhiều lần, tổng số tiền đánh bạc ngày 14/7/2024 là 2.550.000 đồng; ngày 16/7/2022 là 23.871.000 đồng; ngày 17/7/2022 là 33.333.000 đồng; ngày 18/7/2022 là 16.916.000 đồng. Đây là tổng số tiền ghi sổ lô, số đề, tiền trúng sổ lô, số đề, quá trình điều tra bị cáo khai chỉ thu lợi được số tiền 1.500.000 đồng; cơ quan điều tra chỉ thu giữ khoản tiền mặt là 329.000 đồng. Tuy nhiên, khi áp dụng biện pháp tư pháp để truy thu, tịch thu sung ngân sách Nhà nước, cấp sơ thẩm đã cộng dồn tất cả các ngày đánh bạc trước đó để truy thu, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tổng số tiền 75.291.000 đồng là không có căn cứ. Trường hợp này, cấp sơ thẩm phải căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu khoản tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng và số tiền dùng vào việc đánh bạc của ngày bị bắt quả tang (tức ngày 18/7/2022).

[5.3] Như vậy, mặc dù bị cáo không có kháng cáo cũng không bị kháng cáo, kháng nghị về các biện pháp tư pháp; tuy nhiên, căn cứ quy định tại Điều 345, khoản 3 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; trong trường hợp cần thiết, Hội đồng xét xử có thể xem xét các phần khác của bản án theo hướng có lợi cho

người phạm tội. Do đó, buộc bị cáo nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.500.000 đồng và số tiền đánh bạc ngày bị bắt quả tang là 16.916.000 đồng, tổng cộng là 18.416.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 345; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Thị T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2024/HS-ST ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm r, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phan Thị T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã thu giữ của bị cáo Phan Thị T;

- Buộc bị cáo Phan Thị T nộp số tiền 18.416.000 đồng (mười tám triệu bốn trăm mười sáu ngàn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tiếp tục tạm giữ số tiền 329.000 đồng (ba trăm hai mươi chín ngàn đồng) đã thu giữ trong vụ án và số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) bị cáo đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003038 ngày 14/01/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C để đảm bảo thi hành án.

- Trả cho bà Nguyễn Thị Mai K 01 xe mô tô biển số 67C1 – 5923, màu đỏ nhãn hiệu Air Blade.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng

ngợi.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân huyện C;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng lưu trữ hồ sơ - Công an tỉnh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Tòa Hình sự; Văn phòng; hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Hồng